

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 43/2020/HS-ST
Ngày 22-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Viễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Vũ

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLHS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Lâm Văn T** sinh năm 1975; Nơi sinh: Huyện PH, tỉnh HG; Nơi cư trú: Ấp PL, xã PB, huyện PH, tỉnh HG (chỗ ở hiện nay ấp TH, xã TP, huyện CĐ, thành phố cần Thơ); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn H và bà Phạm Thị Hồng T; Vợ Nguyễn Thị Kim T; Có 02 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2020

Bị cáo “có mặt”

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Cao Kim X sinh năm 1963 “có mặt”

Bà Ngô Thị T sinh năm 1977 “có mặt”

Bà Hồ Thị Thu N sinh năm 1974 “có mặt”

Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1984 “có mặt”

Nơi cư trú: Ấp TH, thị trấn CĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Bà Trần Thị T sinh năm 1962 “có mặt”

Ông Trần Văn T sinh năm 1985 “có mặt”

Bà Lê Thị Ánh T sinh năm 1978 “vắng mặt”

Chị Trần Thị T sinh năm 1990 “có mặt”

Nơi cư trú: Ấp TH, xã TP, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD, thành phố Cần Thơ tiến hành khám xét khẩn cấp trên người và chỗ ở đối với bị cáo Lâm Văn T tại ấp TH, xã TP, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

Vật chứng thu giữ:

Thu trên người bị cáo gồm: 03 tờ giấy có nội dung số đề, 01 viết mực màu tím, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen cùng sim số 0776591217, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu hồng cùng sim số 0901501113, tiền Việt Nam 9.060.000đồng;

Thu tại phòng ngủ của bị cáo gồm: 11 tờ giấy có nội dung số đề, 01 bốp da màu xám xanh bên ngoài có chữ mẹ cha, 01 viết mực màu xanh, 05 tờ giấy có nội dung bị cáo chuyển tiền cho Lê Diễm T số tài khoản 0481000891035 của ngân hàng S, tiền Việt Nam 4.000.000đồng.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Bị cáo bắt đầu ghi bán số đề từ khoảng đầu tháng 7/2020. Hình thức ghi bán lô A, lô B 02 con số và lô A, lô B 03 con số, bao lô 02 con số, bao lô 03 con số và số đá theo kết quả xổ số của các đài. Hình thức ăn thua lô A, B, bao lô 02 con số mua 1.000đồng trúng 80.000đồng; số đá và bao lô 03 con số mua 1.000đồng trúng 500.000đồng. Hàng ngày, bị cáo ghi bán số đề đến khoảng 16 giờ rồi tổng hợp lại chụp hình gửi qua Zalo cho thầu tên Phương (không rõ họ tên và địa chỉ) để hưởng tiền huê hồng, đối với lô A, B hưởng 17% trên tổng số tiền bán, lô A, B 03 con số hưởng 15%, bao lô của đài Hà Nội bán 1.000đồng (1.000 x 23 lô = 23.000đồng bị cáo được hưởng 1.000đồng, bao lô của các đài còn lại bán 1.000đồng (1.000 x 15 lô = 15.000đồng) bị cáo hưởng 500đồng, số đá đài Hà Nội bán 1000đồng (người mua trả 46.000đồng) bị cáo hưởng 2.000đồng, số đá các đài còn lại bán 1.000đồng (người mua trả 30.000đồng) bị cáo được hưởng 1.000đồng.

Vào khoảng 12 giờ, ngày 31/7/2020 bị cáo đi bộ ghi bán số đề tại xã TP, huyện CD, ghi bán trực tiếp, sử dụng điện thoại di động ghi bán số đề của đài Vĩnh Long với tổng số tiền 14.465.000đồng, trong đó bán cho Cao Kim X, Lê Thị Ánh T, Ngô Thị T, Hồ Thị Thu N, Trần Thị T, Nguyễn Văn T và những người còn lại không biết rõ họ tên và địa chỉ. Đến khoảng 15 giờ, bị cáo đến quán nước của bà Cao Kim X ở ấp TH, xã TP, huyện CD uống nước, ghi bán số đề thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CD tiến hành khám xét khẩn cấp.

Qua thống kê các tờ phoi số đề xác định bị cáo đã ghi bán số đề vào các ngày và đài cụ thể như sau: ngày 05/7/2020 đài Kiên Giang số tiền 6.000.000đồng; ngày 9/7/2020 đài An Giang số tiền 800.000đồng, trúng 1.600.000đồng; ngày 19/7/2020 đài Kiên Giang số tiền 1.250.000đồng; ngày 21/7/2020 đài Bạc Liêu số tiền 1.500.000đồng; ngày 23/7/2020 đài An Giang số tiền 16.230.000 đồng, trúng 4.800.000đồng, đài Hà Nội số tiền 5.997.000đồng,

trúng 3.840.000đồng; ngày 24/7/2020 đài Vĩnh Long số tiền 11.359.000đồng, trúng 11.840.000đồng, đài Bình Dương số tiền 155.000đồng, đài Trà Vinh số tiền 155.000đồng, đài Hà Nội số tiền 4.884.000đồng, trúng 2.800.000đồng; ngày 27/7/2020 đài Đồng Tháp số tiền 17.417.000đồng, trúng 8.000.000đồng, đài Cà Mau số tiền 50.000đồng, đài Hà Nội số tiền 851.000đồng, trúng 80.000đồng; ngày 28/7/2020 đài Bạc Liêu số tiền 19.235.000đồng, trúng 9.920.000đồng, đài Hà Nội số tiền 3.516.000đồng, trúng 9.760.000đồng; ngày 29/7/2020 đài Cần Thơ số tiền 18.375.000đồng, trúng 320.000đồng, đài Sóc Trăng số tiền 75.000đồng, đài Hà Nội số tiền 6.383.000đồng, trúng 3.200.000đồng; ngày 30/7/2020 đài An Giang số tiền 15.218.000đồng, trúng 6.560.000đồng, đài Bình Thuận số tiền 65.000đồng, đài Hà Nội số tiền 8.801.000đồng. Ngoài ra 01 tờ phôi không xác định ngày đài Long An số tiền bán 5.900.000đồng, đài Hậu Giang số tiền 600.000đồng, 01 tờ phôi không xác định ngày và đài số tiền 400.000đồng.

Trong thời gian ghi bán số đề nộp lại cho người khác hưởng tiền huê hồng bị cáo thu lợi bất chính tổng cộng 24.090.000đồng.

Quá trình điều tra bị cáo giao nộp 01 thẻ ATM S; bà Hồ Thị Thu N giao nộp 300.000đồng; bà Lê Thị Ánh T nộp 100.000đồng; bà Ngô Thị T giao nộp 450.000đồng là tiền mua số đề của ngày 31/7/2020; ông Trần Văn T giao nộp 300.000đồng tiền mua số đề ngày 29/7/2020.

Qua tra cứu số tài khoản 0481000891035 mở tại Vietcombank chi nhánh BH, tỉnh ĐN, chủ tài khoản Lê Diễm T đăng ký thường trú tại xã PB, huyện PH, tỉnh HG. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ tiến hành xác minh, được địa phương cung cấp Lê Diễm T bỏ địa phương 05 năm nay, cho nên không tiến hành làm việc được.

Đối với người nhận phôi đề của bị cáo tên Phương do không biết họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ không tiến hành làm việc được.

Hành vi mua số đề của bà Ngô Thị T, bà Hồ Thị Thu N, bà Cao Kim X, bà Lê Thị Ánh T, bà Trần Thị T, ông Trần Văn T và ông Nguyễn Văn T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Cờ Đỏ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 48/CT - VKSCĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi luận tội: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải nộp 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng để sung công quỹ Nhà Nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu hồng, tiền Việt Nam 20.010.000đồng. (Trong đó, thu của bị cáo 13.060.000đồng, bị cáo giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự 5.800.000đồng; bà Hồ Thị Thu N giao nộp 300.000đồng; bà Lê Thị Ánh T nộp 100.000đồng; bà Ngô Thị T giao nộp 450.000đồng là tiền mua số đề của ngày 31/7/2020; ông Trần Văn T giao nộp 300.000đồng tiền mua số đề ngày 29/7/2020);

Tịch thu tiêu hủy 02 viết mực (màu xanh, tím), 01 bốp da màu xám xanh, 02 sim điện thoại (số 0776591217, số 0901501113), 01 thẻ ATM mang tên Lâm Văn T.

Lưu hồ sơ vụ án 14 tờ giấy có nội dung số đề, 05 tờ giấy có nội dung chuyển tiền cho Lê Diễm T số tài khoản 0481000891035 của ngân hàng S.

Buộc bị cáo phải nộp tiền thu lợi bất chính là 14.290.000đồng và tiền bán số đề ngày 31/7/2020 là 4.555.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Qua đối chiếu quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhận thấy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố và khai nhận: Bị cáo bắt đầu ghi bán số đề từ khoảng đầu tháng 7/2020. Hình thức ghi bán lô A, lô B 02 con số và lô A, lô B 03 con số, bao lô 02 con số, bao lô 03 con số và số đá theo kết quả xổ số của các đài. Hình thức ăn thua lô A, B, bao lô 02 con số mua 1.000đồng trúng 80.000đồng; số đá và bao lô 03 con số mua 1.000đồng trúng 500.000đồng. Hàng ngày bị cáo ghi bán số đề đến khoảng 16 giờ rồi tổng hợp lại chụp hình gửi qua Zalo cho thầu tên Phương để hưởng tiền huê hồng, đối với lô A, B hưởng 17% trên tổng số tiền bán, lô A, B 03 con số hưởng 15%, bao lô của đài Hà Nội bán 1.000 đồng ($1.000 \times 23 \text{ lô} = 23.000\text{đồng}$) bị cáo được hưởng 1.000 đồng, bao lô của các đài còn lại bán 1.000 đồng ($1.000 \times 15 \text{ lô} = 15.000\text{đồng}$) bị cáo hưởng 500đồng, số đá đài Hà Nội bán 1000đồng (người mua trả 46.000đồng) bị cáo hưởng 2.000đồng, số đá các đài

còn lại bán 1.000đồng (người mua trả 30.000đồng) bị cáo được hưởng 1.000đồng.

Vào khoảng 12 giờ ngày 31/7/2020 bị cáo đi bộ ghi bán số đề tại xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, hình thức ghi bán trực tiếp và bán qua điện thoại với tổng số tiền là 14.465.000đồng. Đến khoảng 15 giờ, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CĐ tiến hành khám xét khẩn cấp thu giữ một số vật chứng có liên quan đến việc mua bán số đề.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những chứng cứ thu thập có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì ham lợi bất chính mà thực hiện hành vi ghi bán và nộp phôi đề hưởng huê hồng, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, bị cáo ghi bán số đề cho trên 10 người, số tiền ghi bán số đề trên 20.000.000đồng. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo thực hiện hành vi mua bán số đề nhiều lần. Do đó phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện nộp một phần tiền thu lợi bất chính. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Đại diện viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xét thấy, bị cáo có hành vi ghi bán số đề cho nhiều người, trong nhiều ngày, số tiền ghi bán số đề và tiền thu lợi bất chính lớn. Hiện nay tình hình mua bán số đề trên đại bàn có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung theo mức án Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải nộp 20.000.000đồng để sung công quỹ Nhà Nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 điện thoại di động, số tiền thu giữ trên người của bị cáo khi khám xét và số tiền các đối tượng mua số đề giao nộp, có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Đối với 02 cây viết mực (màu xanh, tím), 01 bóp da màu xám xanh, 01 thẻ ATM mang tên Lê Diễm T, 02 sim điện thoại (số 0776591217 và số 0901501113) có liên quan đến việc ghi số đề, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Lưu hồ sơ vụ án 14 tờ giấy có nội dung bán số đề, 05 tờ giấy có nội dung chuyển tiền cho Lê Diễm T số tài khoản 0481000891035 của ngân hàng S.

Đối với số tiền 4.000.000đồng thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đồng ý giao nộp

số tiền trên để trừ vào khoản tiền thu lợi bất chính. Quá trình tố tụng, bị cáo tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 5.800.000đồng theo biên lai thu số 000452 ngày 18/11/2020 và biên lai thu số 000457 ngày 22/12/2020. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề là 24.090.000đồng, khấu trừ 9.800.000đồng đã nộp, cần buộc bị cáo tiếp tục nộp số tiền còn lại là 14.290.000 đồng.

Đối với số tiền mua bán số đề ngày 31/7/2020 là 14.465.000đồng, thu giữ của bị cáo lúc bắt quả tang là 9.060.000đồng, các đối tượng đánh bạc giao nộp là 850.000đồng. Như vậy, sau khi khấu trừ cần buộc bị cáo nộp thêm số tiền ghi bán số đề là 4.555.000đồng.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[8] Quá trình điều tra bị cáo khai nộp số đề cho người tên Phương, chuyển tiền qua tài khoản mang tên Lê Diễm T nhưng không có địa chỉ cụ thể nên chưa tiếp xúc làm việc được nên không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi mua số đề của bà Ngô Thị T, bà Hồ Thị Thu N, bà Cao Kim X, bà Lê Thị Ánh T, bà Trần Thị T, ông Trần Văn T và ông Nguyễn Văn T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện CĐ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo phải nộp 20.000.000đồng sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu hồng, tiền Việt Nam 20.010.000đồng. (Trong đó, thu của bị cáo 13.060.000đồng, bị cáo giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 5.800.000đồng theo biên lai thu số 000452 ngày 18/11/2020 và biên lai thu số 000457 ngày 22/12/2020, bà Hồ Thị Thu N giao nộp 300.000đồng, bà Lê Thị Ánh T nộp 100.000đồng, bà Ngô Thị T giao nộp 450.000đồng; ông Trần Văn T giao nộp 300.000đồng).

Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết mực (màu xanh, tím), 01 bóp da màu xám xanh, 01 thẻ ATM mang tên Lâm Văn T, 02 sim điện thoại (số 0776591217 và số 0901501113).

Lưu hồ sơ vụ án 14 tờ giấy có nội dung số đề, 05 tờ giấy có nội dung chuyển tiền cho Lê Diễm T số tài khoản 0481000891035 của ngân hàng S.

Tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp số tiền 14.290.000đồng và tiền bán số đề ngày 31/7/2020 buộc bị cáo nộp số tiền 4.555.000đồng.

(Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSCĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 và bản thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền làm kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện CĐ;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện CĐ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CĐ;
- Chi cục THADS sự huyện CĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Viễn

